

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**
Bản án số: 35/2018/HSST
Ngày: 26/6/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Xuân Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Lâm; Bà Nguyễn Lê Thủy.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 26/6/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/HSST, ngày 02/6/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/HSST- QĐ ngày 12/6/2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T - sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã MT, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Phạm Văn P – sinh năm 1962; Con bà: Tòng Thị E – sinh năm 1961; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 04; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Có 01 tiền sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2018. Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên. (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Kim Văn H - sinh năm 1974.

Trú tại: Bản Nà Phái, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 10 giờ 35 phút ngày 30/01/2018, tại Cẩm Trung 4 xã MT huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên lập biên bản quả tang đối với Nguyễn Văn M (SN: 1975, trú tại: Khu 10 – Thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên) có Hnh vi vi phạm hành chính tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng

thu giữ là 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu **hồng** có khối lượng 0,02 gam, mục đích để sử dụng. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M khai về nguồn gốc gói Heroine là do mua của Phạm Văn T (SN: 1995, trú tại bản M – MT – Than Uyên) với giá 110.000 đồng. Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được nên Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/01/2018, Nguyễn Văn M đi từ nhà xuống xã MT - Than Uyên thì gặp H Văn V (SN: 1991, trú tại: bản Mường 3 – MT – Than Uyên). Do quen nhau từ trước, M và V rủ nhau đi tìm mua Heroine, mục đích để sử dụng. Sau đó, M và V cùng nhau đi đến bản Nà Phái – Phúc Than – Than Uyên thì gặp Phạm Văn T. M, V hỏi mua Heroine của T nhưng T nói không có mà đưa tiền cho T sẽ đi mua hộ. M đồng ý, rồi đưa cho T số tiền 110.000 đồng và nói mua Heroine với số tiền 100.000 đồng còn 10.000 đồng là tiền công, cùng lúc đó V cũng đưa cho T số tiền 100.000 đồng để nhờ T mua Heroine. T, M và V cùng nhau đi đến đầu bản Én Luông – MT – Than Uyên thì T bảo M, V đứng đợi, còn T vào nhà một người đàn ông có tên là “Cho” ở bản Hua Than – MT – Than Uyên hỏi mua Heroine. Qua trao đổi “Cho” đồng ý bán cho T 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng, còn số tiền 20.000 đồng T giữ để làm công (*trong đó có 10.000 đồng là tiền công do M đưa, còn 10.000 đồng là T phát hiện trong số tiền 100.000 đồng của V đưa thừa ra nên T giữ lại làm tiền công*). Ngoài ra trong lúc mua bán “Cho” còn đưa cho T 01 bơm kim tiêm đã pha sẵn Heroine bên trong để T sử dụng. Mua được Heroine, T đưa cho V và M mỗi người 01 gói Heroine. Sau đó V mang đi sử dụng hết, còn M cất giấu gói Heroine vào túi quần đang mặc đi về đến Cẩm Trung 4 xã MT huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine. Còn T vào quán tạp hóa anh Kim Văn H cầm số tiền 20.000 đồng do bán Heroine mà có đi mua 5.000 đồng tiền hạt hướng dương và 5.000 đồng tiền bơm kim tiêm, còn 10.000 đồng T đã cho người quen tên “Mạnh” T không rõ lai lịch vay. Mua đồ xong, T đi vào bụi cây ven đường lấy bơm kim tiêm chứa Heroine của “Cho” cho T sử dụng hết. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền 10.000 đồng do T mua hàng của anh Kim Văn H là chủ quán. Còn đối với số tiền 10.000 đồng cho “Mạnh” không rõ lai lịch vay, Cơ quan điều tra không xác M được nên không có căn cứ thu hồi.

Ngoài lần bán Heroine trên, trước đó Phạm Văn T còn thực hiện Hành vi bán trái phép Heroine, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 25/01/2018, tại khu vực bản Nà Phái xã Phúc Than huyện Than Uyên, Phạm Văn T gặp Nguyễn Văn M đi cùng Phạm Ngọc Hạnh (SN: 1974, trú tại: Bản Mạ - Mường Cang - Than Uyên). Tại đây, Phạm Văn T nhận số tiền 200.000 đồng từ M và Hạnh (*trong đó M đưa 100.000 đồng, Hạnh đưa 100.000 đồng*) để đi mua hộ Heroine. Sau đó T đi lên bản Sân Bay – Phúc Than – Than Uyên, mua trái phép 02 gói Heroine của một người đàn ông tên

“Sinh” có con tên là “Chu”. Mua được Heroine, T chia Heroine thành 03 gói nhỏ rồi đưa cho M và Hạnh mỗi người 01 gói còn 01 gói T giữ lấy làm công. Ngay sau đó, M, Hạnh và T đều đã mang Heroine đi sử dụng hết.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập và tiến hành lấy lời khai của H Văn V và Phạm Ngọc Hạnh. Lời khai của H Văn V và Phạm Ngọc Hạnh hoàn toàn phù hợp với lời khai của Phạm Văn T,

Trong quá trình điều tra, Phạm Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng của vụ án:

Ngày 30/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn M. Tại bản Kết luận giám định số 107 ngày 05/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **Số chất bột khô, màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn M gửi đến giám định là Heroine, có khối lượng 0,02 gam (BL: 56 Kết luận giám định).**

Đối với số tiền 10.000 đồng tạm giữ của anh Kim Văn H, tại bản Kết luận giám định số 105 ngày 07/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 10.000 đồng gửi đến giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành (là tiền thật) (BL: 57 Kết luận giám định).

Tại bản cáo trạng số: 22/CT- VKS, ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Về hình phạt đề nghị: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm công việc nghề nghiệp gì.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội tự tu dưỡng rèn luyện mình thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử khẳng định các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa, phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố. Một lần nữa khẳng định: Trong các ngày 25, 30 tháng 01/2018 tại bản Hua Than xã MT và bản Sân Bay xã Phúc Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Phạm Văn T đã 02 lần thực hiện Hành vi mua trái phép Heroine cho Nguyễn Văn M, H Văn V, Phạm Ngọc Hạnh, để được hưởng công bằng Heroine sử dụng cho bản thân và số tiền là 20.000 đồng. Cả 02 lần T đều mua bán trái phép Heroine cho 02 người trở lên và được hưởng Heroine, tiền công mua hộ. Ngày 30/01/2018, sau khi T mua hộ Heroine cho V và M mỗi người 01 gói thì V sử dụng hết còn M mang về đến Cẩm Trung 4 xã MT huyện Than Uyên thì bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn T. Hành vi của bị cáo Phạm Văn T thực hiện đã cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đó là: “ *phạm tội 02 lần trở lên*” và “ *Đối với 02 người trở lên*”.

Xét về tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo thấy rằng: Ngày 23/5/2016, Phạm Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Bát Xát tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 26 ngày 23/5/2016 với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 19/4/2016, tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - LĐXH xã Xuân Quang, huyện Bảo Thắng tỉnh Lào Cai. Đến 19/4/2017 Bị cáo chấp hành xong. Nhưng bị cáo không từ bỏ chất ma túy, tu dưỡng mình thành công dân có ích. Mà sau khi tái hòa nhập cộng đồng được thời gian bị cáo lại tiếp tục sử dụng chất ma túy. Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu thấp hèn của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với 02 tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự như nội dung vụ án đã nêu.

Hành vi phạm tội Phạm Văn T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và gây mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cai nghiện chất ma túy, tu dưỡng rèn luyện mình thành một công dân có ích cho xã hội và gia đình. Song quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình, xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, hoàn cảnh kinh tế gia đình còn nhiều khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine, bị can Phạm Văn T khai mua của người tên “Cho” ở bản Hua Than xã MT vào ngày 25/01/2018 và mua của một người tên “Sinh” có con tên là “Chu” ở bản Sân Bay xã Phúc Than vào ngày 30/01/2018. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến Hành xác M xác định: Tại bản Sân Bay xã Phúc Than không có ai tên “Sinh” có con tên là “Chu” nên không có căn cứ để điều tra làm rõ. Còn đối với người tên là “Cho” xác minh tại bản Hua Than xã MT có một người tên Vàng A Cho, sinh năm 1986, hiện Vàng A Cho không có mặt tại địa phương, khi nào xác định được sẽ điều tra, làm rõ sau.

Đối với Nguyễn Văn M, H Văn V, Phạm Ngọc Hạnh đã có Hành vi vi phạm Hành chính về việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm Hành chính là đúng quy định.

Về vật chứng: Gồm có 10.000đ tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Xét thấy số tiền này do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có rồi đem mua Hng của anh Kim Văn H. Quá trình điều tra anh H không yêu cầu bị cáo hoàn trả nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Văn T** 07(*bảy*) năm 06(*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là 30/ 01/ 2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu 10.000đ (*mười ngàn đồng*) sung ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh 1.
- VKS Tỉnh, huyện 2.
- THA dân sự 1.
- CA- Trại giam 2.
- THA PT1.
- Bị cáo 1.
- Người có QLNVLQ1.
- Sở Tư pháp 1.
- Lưu HS - TA 3.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Xuân Thu